

Lịch Sử Ẩn Khuất của Câu Bốn Mười - Số Ba Mười Một

Ê-xê-chi-ên Số Mười Hai

Jeff Pippenger

2026-09-20

Bài viết trước đã kết thúc bằng đoạn như sau: “Hôn ước giao ước năm 313 tượng trưng cho hôn ước giao ước cuối cùng của quyền lực giáo hoàng với Hoa Kỳ—vị vua đứng đầu trong mười vua của Khải-huyền mười bảy; một quyền lực hai sừng được tiêu biểu bởi quyền lực hai sừng của nước Pháp. Lịch sử bắt đầu với Clovis vào năm 496 và cuối cùng dẫn đến sắc lệnh của Justinian vào năm 533 cùng sự đăng quang của ngôi giáo hoàng vào năm 538, tượng trưng cho lịch sử từ năm 1989 cho đến luật Chủ nhật.”

Ronald Reagan được Clovis làm hình bóng vào năm 496, và Donald Trump được Justinian làm hình bóng vào năm 533. Sắc lệnh của Justinian được ban hành trước khi chức giáo hoàng lên ngôi vào năm 538 năm năm, và Chiếu chỉ Milan được ban hành trước đạo luật ngày Chúa nhật đầu tiên năm 321 tám năm. Cả sắc lệnh lẫn chiếu chỉ đều tương ứng với dấu mốc đi trước đạo luật ngày Chúa nhật.

Reagan

Năm 1870, quân đội Ý chiếm được Rô-ma (20 tháng 9 năm 1870). Lãnh thổ Giáo hoàng chấm dứt tồn tại với tư cách một quốc gia có lãnh thổ, và Giáo hoàng Piô IX trở thành “người tù trong Vatican.” Khi không còn lãnh thổ giáo hoàng nào được công nhận là một quốc gia có chủ quyền, Hoa Kỳ (giống như nhiều quốc gia khác) không còn duy trì quan hệ ngoại giao chính thức với Giáo hoàng với tư cách là một nhà cai trị thế tục. Vào tháng 10 năm 1951, Tổng thống Harry S. Truman đề cử Tướng Mark W. Clark làm Đại sứ Hoa Kỳ tại Vatican. Sự phản đối mạnh mẽ nhanh chóng đẩy lên từ nhiều hội thánh và tổ chức Tin Lành, những bên lập luận rằng việc bổ nhiệm ấy vi phạm sự phân lập giữa giáo hội và nhà nước. Vào tháng 1 năm 1952, Tướng Clark rút tên mình.

Ngày 10 tháng 1 năm 1984, Tổng thống Ronald Reagan và Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã chính thức thỏa thuận thiết lập quan hệ ngoại giao đầy đủ giữa Hoa Kỳ và Tòa Thánh. Ngày 9 tháng 4 năm 1984, William A. Wilson (người trước đó đã giữ chức đại diện riêng của Reagan) trình quốc thư và trở thành Đại sứ Hoa Kỳ đầu tiên bên cạnh Tòa Thánh.

Trong ba mươi ba năm, từ 1951 đến 1984, sự kháng cự của Tin Lành chống lại Công giáo đã tan biến. Những “cánh tay” đã đứng về phía giáo hoàng vào năm 496 với Clovis là hình bóng tiêu biểu cho Reagan vào năm 1984 kéo dài đến năm 1989. Clovis tượng trưng cho việc loại bỏ tôn giáo (ngoại giáo) vốn đang ngăn trở quyền giáo hoàng phục hồi quyền lực, và đến năm 1984, sự kháng cự của Tin Lành đối với sự trỗi dậy của quyền giáo hoàng đã bị cắt đi. “Sự hằng ngày” (ngoại giáo) đã bị loại bỏ, và Phaolô mô tả việc cắt bỏ sự kháng cự của ngoại giáo đối với quyền giáo hoàng ấy như là một “sự bỏ đạo.”

Hội thánh tượng trưng của sự thỏa hiệp, được tiêu biểu bởi Constantine Đại Đế, và lịch sử từ năm 313 đến 538, tượng trưng cho một giai đoạn khi một hội thánh đã thỏa hiệp chính mình và sa ngã khỏi đức tin. Tôn giáo được tiêu biểu bởi “508”, vốn trước đó đã ngăn cản những bước xâm lấn của quyền lực giáo hoàng, đã làm hình bóng cho sự bội đạo của những người Tin Lành tại Hoa Kỳ. Reagan được tiêu biểu bởi Clovis. Năm 496, Clovis đã trao “quyền lực” của mình cho giáo hoàng, như vậy làm hình bóng cho “liên minh bất thánh” đã được thực hiện trong những năm Reagan. Clovis cũng tiêu biểu cho việc cất bỏ “sự hằng hiển” vào năm 508. Năm 508 làm hình bóng cho năm 1984.

“Sự thỏa hiệp giữa ngoại giáo và Cơ Đốc giáo này đã dẫn đến sự hình thành của ‘con người tội ác’ đã được báo trước trong lời tiên tri là kẻ chống đối và tự tôn mình lên trên Đức Chúa Trời. Hệ thống tôn giáo giả dối đồ sộ ấy là một kiệt tác của quyền lực Sa-tan—một đài kỷ niệm về những nỗ lực của hắn nhằm đặt mình trên ngai để cai trị thế gian theo ý muốn của hắn.” Thiên Ác Đầu Tranh, 50.

Trong một bài diễn văn năm 1983, Reagan đã nổi tiếng gọi Liên Xô là một “đế quốc của sự dữ” và xem chủ nghĩa cộng sản vô thần là một mối đe dọa luân lý và thiêng liêng sâu xa. Ông và Gioan Phaolô II đã hình thành một quan hệ đối tác cá nhân và chính trị mật thiết chống lại chủ nghĩa cộng sản Xô Viết. Cả hai người đều nhìn cuộc đấu tranh ấy trong những phạm trù luân lý, thậm chí cả quan phòng; Reagan kín đáo nói về một “Kế Hoạch Thiêng Liêng” nhằm đánh đổ chủ nghĩa cộng sản. Reagan quan tâm đến các cuộc hiện ra tại Fatima (lời cảnh báo rằng “Nga sẽ truyền bá những sai lầm của mình”), và hai nhà lãnh đạo đã thảo luận về cảm nhận chung của họ rằng Thiên Chúa đã gìn giữ mạng sống họ (cả hai đều sống sót sau các vụ ám sát hụt vào năm 1981) vì một mục đích gắn liền với việc đánh bại chủ nghĩa cộng sản.

Các Môn Đồ của Đấng Christ

Reagan được nuôi dạy trong giáo phái Disciples of Christ, mà các vị khai sáng của giáo phái này đã trực tiếp giảng dạy rằng giáo hoàng của Công giáo chính là kẻ địch lại Đấng Christ. Alexander Campbell, nhà lãnh đạo tiên khởi nổi bật nhất của Hội Thánh Disciples of Christ, đã nhiều lần xác định chức giáo hoàng là kẻ địch lại Đấng Christ. Trong các cuộc tranh luận và trước tác, ông lập luận rằng chiếc sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 7, con thú trong Khải Huyền 13, và người tội ác trong 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2 đều chỉ về các giáo hoàng tại Rô-ma. Ông đã sử dụng những sự nhận diện này trong các cuộc tranh luận công khai (bao gồm cả với Giám mục Công giáo John B. Purcell vào năm 1837). Barton W. Stone gọi chính quyền của Giáo hoàng là kẻ địch lại Đấng Christ thật và là “người tội ác.” Walter Scott (một nhà truyền giảng tiên khởi khác của phong trào) đã viết rằng người tội ác, tức Giáo hoàng tại Rô-ma, sẽ đẩy lên trong Hội Thánh Cơ Đốc và tự tôn mình lên trên Đức Chúa Trời.

Mẹ của Reagan, bà Nelle, là một tín hữu sốt sắng thuộc giáo phái Disciples of Christ và là ảnh hưởng tôn giáo chủ yếu trong thời niên thiếu của ông. Reagan được làm báp-têm tại hội thánh Disciples of Christ ở Dixon, Illinois, vào năm 11 tuổi và đã tích cực sinh hoạt tại đó trong những năm thiếu niên (bao gồm cả việc dạy Trường Chúa nhật). Ông theo học tại Eureka College, một trường có liên hệ với Disciples of Christ.

“Những ai trở nên mơ hồ trong sự hiểu biết về lời, những ai không thấy được ý nghĩa của kẻ chống lại Đấng Christ, chắc chắn sẽ tự đặt mình vào phe của kẻ chống lại Đấng Christ. Hiện nay không còn thời gian để chúng ta đồng hóa với thế gian.” Kress Collection, 105.

Reagan được tiêu biểu bởi Clovis và cũng bởi sự thỏa hiệp của Constantine Đại Đế. Reagan cũng là người đầu tiên trong tám tổng thống cuối cùng kể từ thời kỳ cuối cùng vào năm 1989. Với tư cách là người đầu tiên trong tám tổng thống cuối cùng ấy, ông tiêu biểu cho Donald Trump, người, giống như Reagan, hết sức nhằm lẫn về những mục tiêu thật sự của giáo hoàng quyền, và về việc giáo hoàng quyền là ai.

Hai người có thể cùng đi với nhau sao, nếu không đồng tâm hiệp ý? A-môt 3:3.

Cuộc hôn ước thứ sáu và cũng là cuối cùng trong Đa-ni-ên chương mười một diễn ra trong dòng lịch sử bắt đầu vào thời kỳ cuối cùng năm 1989, và kết thúc trong lịch sử của Donald Trump.

“Trong những phong trào hiện đang diễn ra tại Hoa Kỳ nhằm bảo đảm cho các định chế và tập tục của giáo hội được nhà nước hậu thuẫn, những người Tin Lành đang đi theo dấu chân của những người theo giáo hoàng. Hơn nữa, họ đang mở cửa để Giáo hoàng quyền giành lại tại nước Mỹ Tin Lành quyền tối thượng mà nó đã mất tại Cựu Thế Giới.” The Great Controversy, 573.

Hiệp ước hôn phối năm 313 và Chiếu chỉ Milan tương ứng với lịch sử năm 533, và sắc lệnh của Justinian vào năm 533 sẽ lại được thi hành bởi một chính quyền xưng nhận là Cơ Đốc giáo, chính quyền không còn hiểu rằng việc xác định quyền lực giáo hoàng là một định chế Cơ Đốc, xét theo cách tốt nhất, là một sự mâu thuẫn tự thân, và xét theo cách tệ hại nhất, là một sự mê lầm chí tử.

Hội Thánh và Nhà nước

Vào năm 457 TCN, chiếu chỉ thứ ba của A-ta-xét-xe đã khôi phục chủ quyền quốc gia, bao gồm cả thẩm quyền chính trị lẫn tôn giáo.

Còn người, hỡi E-xơ-ra, theo sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời người ở trong tay người, hãy lập các quan trưởng và các quan xét đoán, để họ xét xử toàn dân ở bên kia sông, tức hết thảy những kẻ biết luật pháp của Đức Chúa Trời người; còn những ai chưa biết, thì các người hãy dạy cho họ. Và bất cứ ai không vâng theo luật pháp của Đức Chúa Trời người và luật pháp của vua, thì hãy mau thi hành sự phán xét trên người ấy, hoặc là xử tử, hoặc đày đi biệt xứ, hoặc tịch thu tài sản, hoặc giam cầm. E-xơ-ra 7:25, 26.

Sắc lệnh thứ ba ban thẩm quyền thi hành sự phán xét và hình phạt đối với cả luật pháp của Đức Chúa Trời lẫn luật pháp của vua. Sắc lệnh ấy đánh dấu sự khởi đầu của lời tiên tri hai ngàn ba trăm năm, lời tiên tri đã kết thúc vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, khi Đấng Christ thỉnh linh đến đền thờ của Ngài. Nó cũng đánh dấu sự khởi đầu của một lời tiên tri hai trăm năm mươi năm, lời tiên tri đã chấm dứt vào năm 207 TCN, trong lịch sử nằm giữa các trận chiến Raphia năm 217 TCN và Panium năm 200 TCN. Sự phục hồi cả chủ quyền dân sự lẫn tôn giáo vào năm 457 TCN xác định một alpha kép, là điều tìm thấy hai sự ứng nghiệm omega. Cả hai sự ứng nghiệm omega đều tượng trưng cho một cánh cửa đóng lại; một cho sừng Tin Lành và một cho sừng Cộng hòa.

Lời tiên tri thứ nhất về hai nghìn ba trăm năm tượng trưng cho các luật pháp của Đức Chúa Trời, còn lời tiên tri hai trăm năm mươi năm tượng trưng cho các luật pháp của nhà vua. Hai lời tiên tri ấy xác định chiếc sừng của đạo Tin Lành và chiếc sừng của Chủ nghĩa Cộng hòa trên con thú từ đất trong Khải huyền 13. Chiếc sừng Cộng hòa của con thú từ đất được đặt vào phần giữa của các câu mười một đến mười sáu trong Đa-ni-ên 11. Giai đoạn mười bảy năm giữa Raphia và Panium bị cắt ngang bởi một chiếc sừng từ lời tiên tri kép của sắc lệnh thứ ba vào năm 457 TCN. Lời tiên tri hai mặt ấy xác định cả sự phán xét đối với dân giao ước cuối cùng lẫn sự phán xét đối với quốc gia là nơi dân giao ước ấy tìm thấy cội rễ của mình.

Ngài phán cùng Abram rằng: Hãy biết chắc rằng dòng dõi ngươi sẽ làm khách lạ trong một xứ không thuộc về họ, và sẽ phục dịch dân ở đó; người ta sẽ hà hiếp họ trong bốn trăm năm. Nhưng Ta cũng sẽ xét đoán dân tộc mà họ sẽ phục dịch; rồi sau đó, họ sẽ đi ra với nhiều của cải. Sáng-thể Ký 15:13, 14.

Trong sách Ê-xê-chi-ên, ngày 22 tháng 10 năm 1844 được tiêu biểu bởi ngày 22 tháng 10 năm 573 TCN. Một ngày xác định sự khởi đầu của cuộc phán xét điều tra, còn ngày kia xác định tiếng kèn của Năm Hân Hi được thổi lên vào cả lúc bắt đầu lẫn lúc kết thúc tiến trình phán xét. Cả hai ngày đều tương ứng với nhau, và cả hai đều chỉ về một cánh cửa đóng lại. Năm 1844 tượng trưng cho sự đóng lại của cửa nơi Thánh, khi Đấng Christ tiến vào Nơi Chí Thánh. Năm 573 TCN chỉ về sự kết thúc thời kỳ thử thách của loài người, khi những nô lệ của tội lỗi đã được cứu chuộc được ban cho sự tự do của mình, cùng một đất mới để cư ngụ.

Còn nếu người ấy không được chuộc trong những năm đó, thì đến năm hân hi người ấy sẽ được ra đi, cả người ấy lẫn con cái đi với người ấy. Vì con cái Y-sơ-ra-ên là tôi tớ của Ta; họ là tôi tớ của Ta mà Ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi. Lê-vi Ký 25:54, 55.

Cả hai ngày 22 tháng 10 đều tượng trưng cho cánh cửa đóng lại của luật ngày Chủ nhật sắp đến. Thời kỳ thử nghiệm được ban cho phong trào Cơ Đốc Phục Lâm bắt đầu vào năm 1844 và chấm dứt khi luật ngày Chủ nhật sắp đến được ban hành, và thời kỳ thử nghiệm được ban cho Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ cũng chấm dứt khi luật ngày Chủ nhật sắp đến được ban hành. Cả hai sự kết thúc ấy đều phù hợp với hai nhân chứng của ngày 22 tháng 10: 2.300 năm và hai trăm năm mươi năm.

Hai trăm năm mươi năm, kết thúc trong lịch sử giữa Raphia và Panium, phân chia giai đoạn của hai trận chiến thành hai con số biểu tượng, mà khi kết hợp lại, chúng mang ý nghĩa đặc thù riêng. Mười năm sau Raphia—có nghĩa là vùng biên giới—và bảy năm trước Panium, là một trận chiến diễn ra trên đồng bằng và kết thúc bằng một cuộc vây hãm. Mười và bảy, như một biểu tượng, nhận diện quyền lực của con rồng qua nhiều nhân chứng. Năm 207 TCN đặt Trump, biểu tượng của con thú từ đất, vào khoảng giữa câu mười một và câu mười lăm của Đa-ni-ên 11, về mặt tiên tri đang chuẩn bị để nói như một con rồng, như được biểu trưng bởi sự kết hợp của số mười và số bảy.

Mười bảy cũng mang tính biểu tượng, và nó mở rộng lịch sử từ Raphia đến Panium vượt quá Panium, đồng thời cũng trở về trước Raphia. Ptolemy IV Philopator trị vì với tư cách là vua của Ai Cập Ptolemaic từ năm 221 TCN đến năm 204 TCN, và ông đã đánh bại Antiochus Magnus tại

Raphia vào năm 217 TCN. Ptolemy bắt đầu trị vì trước Raphia, và ông đã trị vì trong “mười bảy” năm. Con số mười bảy tượng trưng cho một giai đoạn lịch sử bắt đầu trước Raphia, và kéo dài vượt quá trận Panium cùng cuộc vây hãm Sidon cho đến lúc thời kỳ ân điển của loài người kết thúc, như được tiêu biểu bởi năm 330. Lời tiên tri hai trăm năm mươi năm cho thời kỳ của hội thánh Smyrna bắt đầu vào năm 64 và chấm dứt tại Sắc lệnh Milan cùng hiệp ước hôn nhân năm 313.

Constantine Đại đế tiêu biểu cho lịch sử của hội thánh Pergamos, và lịch sử ấy bắt đầu vào năm 313 và kết thúc vào năm 538. Mười bảy năm đầu tiên sau khi lời tiên tri hai trăm năm mươi năm chấm dứt vào năm 313 bao gồm ba dấu mốc. Năm 313 là Sắc lệnh Milan, năm 321 là luật ngày Chủ nhật đầu tiên, và sự phân chia đế quốc được đánh dấu vào năm 330. Năm 330 tiêu biểu cho luật ngày Chủ nhật cuối cùng, là điều đánh dấu sự kết thúc thời kỳ ân điển của nhân loại. Vì vậy, con số mười bảy bắt đầu trước Raphia và kết thúc khá lâu sau chiến dịch quân sự tại Panium và Sidon. Câu mười sáu trong Đa-ni-ên 11 tiêu biểu cho luật ngày Chủ nhật tại Hoa Kỳ.

Lời tiên tri về Si-mi-ec-na xác định dấu hiệu của cuộc vây hãm, là chính cốt lõi của sứ điệp cảnh cáo của Ê-xê-chi-ên. Dấu mốc đi trước luật ngày Chúa nhật, như được trình bày qua hai hình ảnh minh họa về sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem, là cuộc vây hãm; nhưng đó cũng là Chiếu chỉ Mi-lan, khởi sự tiến trình hình thành hình tượng của con thú.

Tại cuộc vây hãm, một đám rước hôn ước theo hiệp ước sẽ diễn ra. Đó là một hình mẫu phân dạng của đám rước hôn ước đã bắt đầu với Reagan, như được tiêu biểu bởi Clovis vào năm 496; nhưng đám rước cuối cùng tiến đến hôn lễ bắt đầu tại cuộc vây hãm, tương ứng với sắc lệnh của Justinian năm 533, và với Chiếu chỉ Milan năm 313. Cả hai mốc đường đều đi trước luật ngày Chủ nhật. Năm 313 đi trước luật ngày Chủ nhật đầu tiên vào năm 321, và sắc lệnh năm 533 đi trước luật ngày Chủ nhật tại Công đồng Orléans thứ ba năm 538. Một loại luật pháp nào đó sẽ ứng nghiệm các đặc tính tiên tri của cả sắc lệnh của Justinian lẫn Chiếu chỉ Milan, trong khi một loại hôn ước biểu tượng nào đó sẽ được thiết lập.

Khi sắc lệnh ấy được ban ra thì đã quá muộn để chuẩn bị, vì cửa ân điển đã đóng lại trên chiếc sừng Tin Lành, cũng chắc chắn như nó đã đóng lại vào kỳ Lễ Vượt Qua đầu tiên tại Ai Cập. Sau đó, luật ngày Chủ nhật—dấu mốc kế tiếp—không chỉ xác định rằng hình tượng của con thú đã được hình thành trọn vẹn, mà còn xác định sự cưỡng bách thi hành dấu của con thú. Luật ngày Chủ nhật đánh dấu sự chấm dứt thời kỳ ân điển đối với chiếc sừng Cộng hòa, tức con thú từ đất trong Khải Huyền chương mười ba, cũng chắc chắn như Pha-ra-ôn và đạo binh của ông đã chết trong Biển Đỏ sau kỳ Lễ Vượt Qua.

Hai trăm năm mươi năm kết thúc vào năm 207 TCN xác định Donald Trump, như được tượng trưng bởi Antiochus Magnus đang chuẩn bị cho chiến dịch sắp tới, khởi đầu tại đồng bằng Panium và kết thúc bằng cuộc vây hãm Sidon. Sau Trận Panium, vị chỉ huy Ptolemaios là Scopas xứ Aetolia đã chạy trốn cùng khoảng 10.000 quân sống sót vào thành Sidon. Antiochus truy kích ông và đặt Sidon dưới “cuộc vây hãm”. Chính quyền Ptolemaios tại Alexandria đã phái một lực lượng giải vây, nhưng đã thất bại. Đối diện với nạn đói, Scopas đầu hàng thành. Antiochus cho phép Scopas rời đi; về sau Scopas trở về Ai Cập, tại đó cuối cùng ông bị xử tử với các cáo buộc phản nghịch và tham ô. Cuộc vây hãm Sidon đã hoàn tất cuộc chinh phục Coele-Syria của Antiochus sau

Panium.

Bà White xác định cuốn sách *Daniel and the Revelation* của Uriah Smith là “cánh tay trợ giúp của Đức Chúa Trời.” Trong phần chú giải của mình về các câu mười bốn và mười lăm của Đa-ni-ên 11, Smith xác định chiến dịch hai giai đoạn của Antiochus.

“Việc giáo dưỡn vị vua trẻ của Ai Cập được Thượng viện La Mã ủy thác cho M. Emilius Lepidus; ông này đã bổ nhiệm Aristomenes, một đại thần cao niên và từng trải của triều đình ấy, làm người giám hộ cho vua. Hành động đầu tiên của ông là dự liệu để chống lại cuộc xâm lăng đang bị đe dọa bởi hai vị vua liên minh là Philip và Antiochus.”

“Nhằm mục đích ấy, ông phái Scopas, một vị tướng lừng danh người Aetolia, lúc bấy giờ đang phục vụ cho người Ai Cập, về quê hương mình để chiêu mộ quân tiếp viện cho đạo binh. Sau khi trang bị một đạo quân, ông tiến vào Palestine và Coele-Syria (vì Antiochus đang bận tham chiến với Attalus tại Tiểu Á), và đặt toàn cõi Giu-đê dưới quyền thần phục của Ai Cập.”

“Như vậy, các sự việc đã được đưa vào một cục diện để ứng nghiệm câu Kinh Thánh trước mắt chúng ta. Vì Antiochus, thôi không tiếp tục cuộc chiến với Attalus theo mệnh lệnh của người La Mã, đã mau chóng tiến hành các bước nhằm thu hồi Palestine và Coele-Syria khỏi tay người Ai Cập. Scopas được phái đi để chống lại ông. Gần các đầu nguồn của sông Giô-đanh, hai đạo quân chạm trán nhau. [Panium] Scopas bị đánh bại, bị truy kích đến Si-đôn, và tại đó bị vây hãm ngặt nghèo. Ba vị tướng tài giỏi nhất của Ai Cập, cùng với những lực lượng tinh nhuệ nhất của họ, được phái đi để giải vây, nhưng không thành công. Cuối cùng, khi Scopas phải đổi mặt, trong bóng ma gầy guộc và không thể nắm bắt của nạn đói, với một kẻ thù mà ông không thể chống cự nổi, ông buộc phải đầu hàng theo những điều kiện ô nhục là chỉ được giữ mạng sống mà thôi; rồi sau đó, ông và mười nghìn quân của mình được phép ra đi, bị tước sạch và trần trụi. Tại đây là việc vua phương bắc chiếm lấy những thành kiên cố nhất; vì Si-đôn, cả về vị trí lẫn các công sự phòng thủ, là một trong những thành mạnh nhất của thời ấy. Tại đây là sự thất bại của binh lực phương nam trong việc chống đỡ, và cũng là sự thất bại của chính dân mà vua phương nam đã tuyển chọn; tức là Scopas và các lực lượng Aetolia của ông.” Daniel and the Revelation, 257, 258.

Hai trăm năm mươi năm kết thúc vào năm 207 TCN xác định Donald Trump. Lời tiên tri hai trăm năm mươi năm kết thúc vào năm 313 với cuộc hôn phối theo hiệp ước giữa phương đông và phương tây, cùng Sắc lệnh Milan, đang xác định sự hình thành của hình tượng con thú tại Hoa Kỳ. Hội thánh Pergamos, khởi đầu vào năm 313, tiêu biểu cho lịch sử trong đó Cơ Đốc giáo đã sa ngã qua sự thỏa hiệp với tôn giáo ngoại giáo, trước khi quyền lực giáo hoàng lên ngôi. Pergamos và năm 313 là hình bóng của sự thỏa hiệp được tiêu biểu bởi sự hình thành của hình tượng con thú tại Hoa Kỳ. Điều ấy tiêu biểu cho sự thỏa hiệp giữa Cơ Đốc giáo và La Mã giáo hoàng, vì tôn giáo Công giáo chẳng là gì khác hơn hay kém hơn ngoại giáo được ngụy trang như một thể chế Cơ Đốc. Lời tiên tri hai trăm năm mươi năm bắt đầu vào năm 1776 và kết thúc trong năm nay cũng đang đề cập đến Hoa Kỳ. Vì vậy, cả ba lời tiên tri hai trăm năm mươi năm đều đề cập đến một phương diện tiên tri nào đó của con thú từ đất trong Khải Huyền 13, và cả ba đều kết thúc trong các tuyên tiên tri được tiêu biểu bởi con số mười bảy.

Luật ngày Chủ nhật là khi Hoa Kỳ nói như con rồng, và sự nói của một quốc gia là hành động của các cơ quan lập pháp và tư pháp của quốc gia ấy.

“Sự ‘phán nói’ của quốc gia ấy là hành động của các cơ quan lập pháp và tư pháp của nó.”
Thiện Ác Đấu Tranh, 442.

Trump không phải là một thẩm quyền tư pháp cũng không phải lập pháp, vì vậy đạo luật ngày Chủ nhật sắp đến được thực hiện bởi Quốc hội. Tuy nhiên, bất kỳ hành động nào cung cấp sự hậu thuẫn cho quyền lực giáo hoàng đều tiêu biểu cho đạo luật ngày Chủ nhật. Sắc lệnh năm 533 và chiếu chỉ năm 313 xác định điểm khởi đầu của thời kỳ khi hình tượng con thú được dựng nên. Kết thúc của thời kỳ ấy là đạo luật ngày Chủ nhật sắp đến, và Chúa Giê-su luôn minh họa phần cuối bằng phần đầu; vì thế, hành động của Trump thông qua một sắc lệnh hành pháp mà sẽ cung cấp bất kỳ “sự nhượng bộ” nào cho kẻ địch lại Đảng Christ trong lời tiên tri Kinh Thánh sẽ đại diện cho alpha của phong trào chỉ chấm dứt tại omega, khi Hoa Kỳ “sẽ chối bỏ các nguyên tắc của chính thể mình đến mức ban hành một đạo luật ngày Chủ nhật.”

“Có nhiều người, kể cả trong số những người đang tham gia vào phong trào này nhằm cưỡng bách giữ ngày Chủ nhật, bị mù lòa trước những hậu quả sẽ theo sau hành động ấy. Họ không thấy rằng mình đang trực tiếp giáng đòn vào tự do tôn giáo. Có nhiều người chưa hề hiểu những đòi hỏi của ngày Sa-bát theo Kinh Thánh và nền tảng giả dối mà trên đó thể chế ngày Chủ nhật được xây dựng. Bất cứ phong trào nào ủng hộ luật pháp tôn giáo thật ra đều là một hành vi nhượng bộ đối với giáo quyền La Mã, thể lực trong biết bao thời đại đã không ngừng giao chiến chống lại quyền tự do lương tâm. Việc giữ ngày Chủ nhật tồn tại với tư cách là một định chế được gọi là Cơ Đốc giáo là nhờ ‘sự màu nhiệm của tội ác’; và việc cưỡng bách tuân giữ ngày ấy sẽ là một sự công nhận trên thực tế đối với những nguyên tắc vốn chính là nền tảng góc nhà của La Mã giáo. Khi quốc gia chúng ta chối bỏ như vậy các nguyên tắc của chính quyền mình để ban hành một luật ngày Chủ nhật, thì trong chính hành động ấy, đạo Tin Lành sẽ bắt tay với giáo quyền La Mã; đó chẳng là gì khác hơn là ban sự sống cho chế độ bạo quyền từ lâu đã nóng lòng chờ đợi cơ hội để lại vọt lên trong sự chuyên chế tích cực.” Testimonies, quyển 5, tr. 711.

Bất kỳ “phong trào nào ủng hộ việc ban hành luật pháp tôn giáo thực chất đều là một hành động nhượng bộ đối với giáo hoàng quyền,” và những phong trào ấy diễn ra trước luật ngày Chủ nhật sắp đến rất gần.

“Sắc lệnh buộc phải thờ phượng ngày này sẽ được ban hành cho toàn thế giới. Ở một mức độ giới hạn, điều đó đã được ban hành rồi. Tại một số nơi, quyền lực dân sự đang cất tiếng nói như tiếng của con rồng, đúng như vua ngoại giáo đã phán với những kẻ phụ tù người Hê-bơ-rơ.” Signs of the Times, ngày 6 tháng 5 năm 1897.

Chúng tôi sẽ tiếp tục những điều này trong bài viết tiếp theo.